

Ngày 30/09/2025	22,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.3%	-1.3%	2.1%

	Q3/25	
ROE	11.8%	+/- YoY ▼ 7.1%

	Q3/25		
DT thuần	235	QoQ ▲ 19.0%	YoY ▼ 311
	tỷ VNĐ	▲ 8.6%	▼ 57.0%

	9T 2025	
DT thuần	606	YoY ▼ 286
	tỷ VNĐ	▼ 32.0%

	Q3/25		
LN gộp	14.8	QoQ ▼ 5.30	YoY ▼ 43.6
	tỷ VNĐ	▼ 26.1%	▼ 74.6%

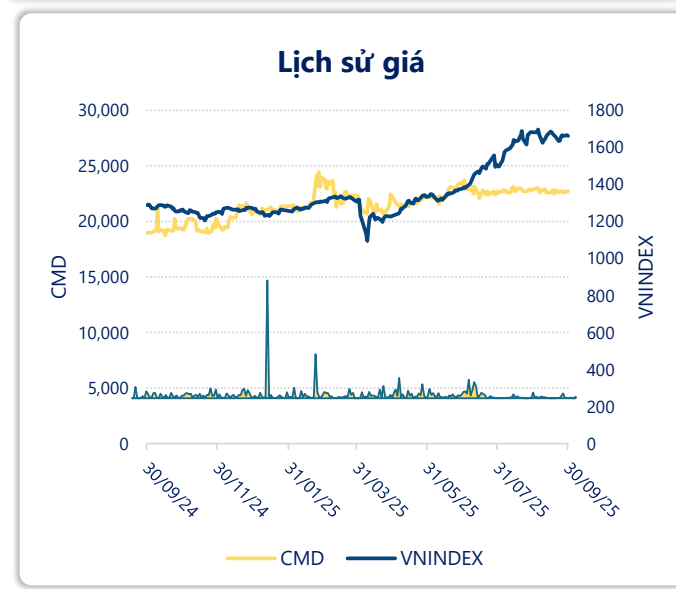
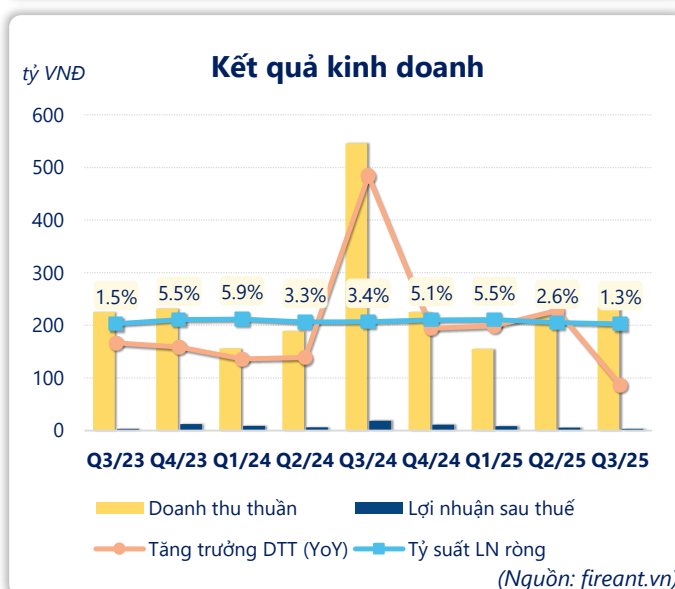
	9T 2025	
LN gộp	53.3	YoY ▼ 43.3
	tỷ VNĐ	▼ 44.8%

	Q3/25		
LN thuần	4.01	QoQ ▼ 3.04	YoY ▼ 19.9
	tỷ VNĐ	▼ 43.2%	▼ 83.2%

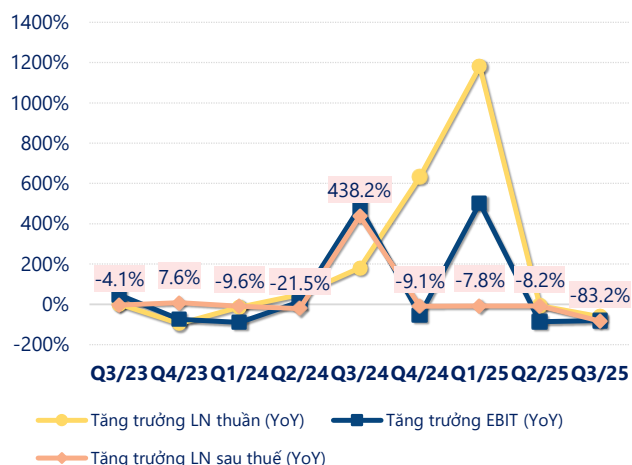
	9T 2025	
LN thuần	21.2	YoY ▼ 22.5
	tỷ VNĐ	▼ 51.4%

	Q3/25		
LN sau thuế	3.13	QoQ ▼ 2.47	YoY ▼ 15.5
	tỷ VNĐ	▼ 44.1%	▼ 83.2%

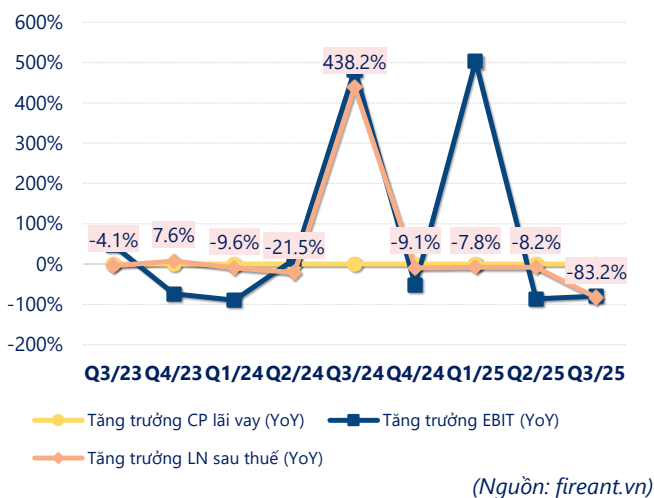
	9T 2025	
LN sau thuế	17.2	YoY ▼ 16.7
	tỷ VNĐ	▼ 49.2%



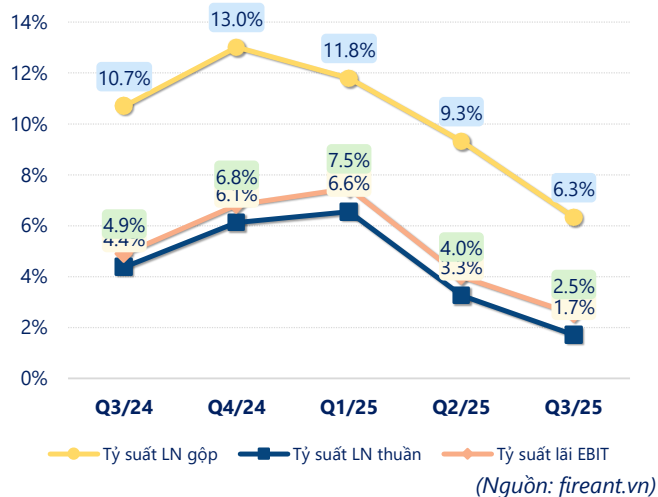
Tăng trưởng lợi nhuận



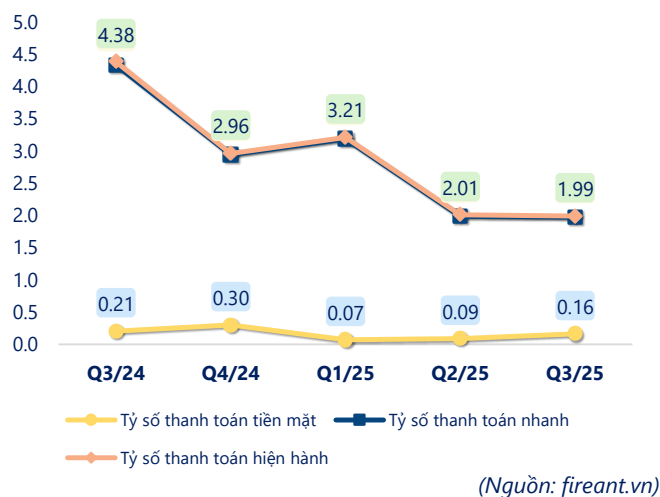
Tăng trưởng chi phí



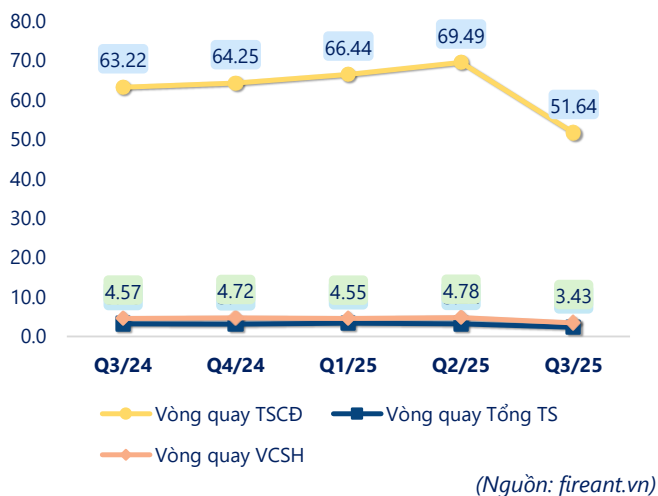
Tỷ suất lợi nhuận



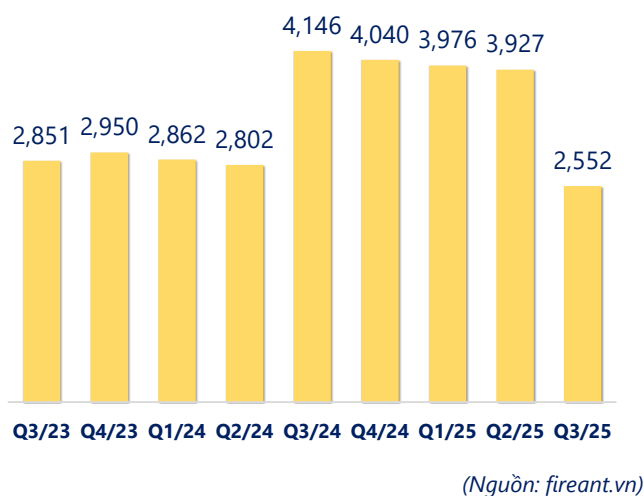
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	235	546	-57.0%	606	892	-32.0%
Giá vốn hàng bán	220	488	-55.0%	553	795	-30.5%
Lợi nhuận gộp	14.8	58.4	-74.6%	53.3	96.6	-44.8%
Doanh thu HĐTC	1.28	3.83	-66.6%	5.18	6.69	-22.6%
Chi phí TC	2.01	3.54	-43.2%	4.58	5.98	-23.5%
Chi phí lãi vay	2.01	3.54	-43.2%	4.62	6.11	-24.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	7.82	25.4	-69.2%	23.7	41.9	-43.3%
Chi phí QLDN	2.29	9.47	-75.8%	8.97	11.7	-23.3%
LN thuần từ HĐKD	4.01	23.9	-83.2%	21.2	43.7	-51.4%
Lợi nhuận khác	-0.09	-0.64	85.7%	0.31	-1.28	124%
LN trước thuế	3.91	23.2	-83.1%	21.5	42.4	-49.2%
Lợi nhuận sau thuế	3.13	18.6	-83.2%	17.2	33.9	-49.2%
LNST của CĐ cty mẹ	3.13	18.6	-83.2%	17.2	33.9	-49.2%

(Nguồn: fireant.vn)

